

Số: /KH-BCĐ

Tân Thành, ngày 08 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 1494/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND Huyện Hữu Lũng về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Hữu Lũng năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định 1494/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn.

UBND xã Tân Thành xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng, giữ vững và nâng cao các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và phân đầu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu là căn cứ để các Ban ngành đoàn thể UBND xã, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2023; phát huy vai trò trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặc biệt là sự tham gia trực tiếp của người dân để tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã trong năm 2023.

- Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao những năm qua, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Tân Thành cùng nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới". Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội; phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn xã.

2. Yêu cầu

Các ban ngành, đoàn thể của xã, trường thôn, xác định xây dựng xã nông

thôn mới kiểu mẫu là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đề tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động mọi nguồn lực, lồng ghép các chương trình, nguồn vốn đầu tư để tổ chức thực hiện. Công tác tuyên truyền vận động phải bám sát vào mục tiêu kế hoạch đề ra, huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện Chương trình, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ và nhân dân trong việc tổ chức thực hiện xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện đồng bộ các biện pháp, lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực để duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã NTM nâng cao hướng tới xây dựng xã Tân Thành đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2026.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thi đua xây dựng nông thôn mới đến từng hộ dân và từng người dân bằng nhiều hình thức thiết thực để nhân dân hiểu rõ vai trò chủ thể trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, dễ làm, dễ hiểu, tập trung vào những nội dung vận động nhân dân đổi mới cách thức sản xuất, nâng cao thu nhập, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường trong nhà, ngoài ngõ, trong thôn bản sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, không có tệ nạn; cán bộ năng động, tích cực, thạo việc, chỉ đạo thực hiện tiêu chí một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Hữu Lũng cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2026”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”... nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện chương trình.

2. Công tác đào tạo, tập huấn

Tiếp tục đề nghị mở các lớp tập huấn cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cấp thôn và xã, nhất là các đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã, ban phát triển thôn được kiện toàn lại. Tổ chức tham quan học tập mô hình xây dựng nông thôn mới điển hình để về áp dụng xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu tại các thôn.

3. Hỗ trợ phát triển sản xuất

- Xây dựng các mô hình sản xuất theo hình thức hỗ trợ giống, cây con, công nghệ - kỹ thuật canh tác và chế biến sản phẩm. Đối tượng lựa chọn là các mô hình sản xuất mang tính ổn định lâu dài, là sản phẩm thế mạnh của địa phương, có hiệu quả kinh tế cao được nhân dân đang hưởng ứng để từng bước nhân rộng; ưu tiên các mô hình sản xuất có khả năng hình thành vùng sản xuất hàng hoá tập trung. Phấn đấu xây dựng mỗi thôn một mô hình phát triển sản xuất, xã có một sản phẩm (OCOP) gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất; ứng dụng khoa học - công nghệ; xây dựng hình thức tổ chức sản xuất, có sự tham gia liên kết của các doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững của UBND xã, mở rộng phát triển vùng trồng rau, củ, quả, giống cây lâm nghiệp góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn xã đến năm 2021, định hướng đến năm 2030; từng bước xác định các vùng sản xuất tập trung và các cây trồng, vật nuôi chủ lực trên địa bàn xã; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề, giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật, quản lý giống cây trồng, vật nuôi để từng bước nhân rộng mô hình, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, chuyển đổi cơ cấu lao động, đầu tư sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm tăng nhanh thu nhập cho cư dân nông thôn.

- Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, khuyến khích đẩy mạnh việc hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại; khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm để từng bước nhân rộng mô hình, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tăng nhanh thu nhập cho dân cư nông thôn để hoàn thành các tiêu chí về kinh tế và tổ chức sản xuất.

4. Xây dựng cơ sở hạ tầng

- Tập trung mọi nguồn vốn kể cả nguồn vốn lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia khác, nguồn vốn từ các chương trình MTQG, ổn định đời sống của cộng đồng dân cư; các công trình dễ làm, ít tốn kém, có thể huy động được sức dân và nguồn lực xã hội khác; các công trình cải tạo, nâng cấp để nâng cao ngay được hiệu quả sử dụng; lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình MTQG và các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu khác để thực hiện hoàn thành các cơ sở hạ tầng đảm bảo đạt theo các tiêu chí nông thôn mới.

- Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn phải gắn với hiệu quả quản lý, khai thác sử dụng. Các công trình kinh tế kỹ thuật đã và đang đầu tư tại địa bàn nông thôn cần giao cho nhóm hộ hoặc cộng đồng dân cư có chung quyền lợi để quản lý, khai thác; xã hội hoá công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng đồng thời duy trì được chế độ duy tu bảo dưỡng để đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài, không bị xuống cấp.

5. Về văn hóa, xã hội, môi trường

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thay đổi cơ bản về nhận thức của người dân. Các tiêu chí nông thôn mới gắn với văn hoá, xã hội, môi trường là các tiêu chí đòi hỏi sự vào cuộc, ủng hộ tích cực của các tổ chức chính trị xã hội, cả cộng đồng dân cư, mà trực tiếp là người dân. BCD xã chỉ đạo các thôn rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy ước, hương ước thôn và tổ chức thực hiện để xây dựng đời sống văn hoá mới; xã hội hoá, xây dựng mô hình tổ, nhóm dân cư tự quản trong quản lý vệ sinh môi trường tại thôn bản.

- Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, y tế, giáo

dục và đào tạo, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, các chính sách khác có liên quan theo hướng bám sát Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Tiếp tục triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới”, mô hình “5 không - 3 sạch”.

6. Xây dựng hệ thống chính trị và giữ vững an ninh trật tự

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ xã đạt chuẩn, có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định. Nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại địa bàn xã trên cơ sở phân công, phân nhiệm về thực hiện các chỉ tiêu trong từng tiêu chí cụ thể tại cơ sở, bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên; phấn đấu và giữ vững danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

- Nâng cao vai trò của đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để phối hợp quản lý mọi mặt đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội; giữ vững an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác chỉ đạo, thực hiện quản lý chặt chẽ quy hoạch xây dựng nông thôn mới được duyệt, triển khai công tác thông tin tuyên truyền, lồng ghép các nguồn lực để tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Tiếp tục hỗ trợ sản xuất, môi trường, y tế, giáo dục... Phân loại số thôn trên địa bàn xã về mức độ thuận lợi, khó khăn để có sự chỉ đạo phù hợp, hiệu quả; Phân loại, đánh giá mức độ thực hiện khu kiểu mẫu của từng thôn, xác định rõ lộ trình, giải pháp thực hiện cụ thể đối với từng thôn theo thứ tự ưu tiên đảm bảo sự phù hợp với nguồn lực thực hiện có. Đảm bảo giữ vững các tiêu chí đã đạt được, tăng số lượng, chất lượng các tiêu chí; xây dựng 01 khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Kế hoạch thực hiện cụ thể các chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt

BCĐ xã phối hợp với các ban ngành đoàn thể tiến hành rà soát, đánh giá lại các nội dung trong từng tiêu chí trong bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo quyết định 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, và Quyết định số 1494/QĐ-UBND của chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành xã nông thôn miws, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt để hướng tới xây dựng đạt chuẩn theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu Cụ thể như sau:

2.1. Tiêu chí Quy hoạch; (chưa đạt)

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy hoạch cho phù hợp với sự phát triển của địa phương. Xây dựng quy chế quản lý quy hoạch, tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và đẩy mạnh công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2.2. Tiêu chí giao thông (đạt)

- Tiếp tục khảo sát các tuyến đường ngõ xóm, nhóm hộ chưa bê tông hoá để vận động người dân và huy động các nguồn lực khác để bê tông hoá, rà soát và hỗ trợ đầu tư lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng tại các tuyến đường thôn, xóm chưa có đèn chiếu sáng, khảo sát trồng cây xanh hai bên đường tại các tuyến đường, đoạn đường phù hợp, nhằm tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp. Hàng năm xây dựng kế hoạch du tu bảo dưỡng tất cả các tuyến đường giao thông trục xã, trục thôn.

2.3. Tiêu chí thuỷ lợi (đạt)

- Phối hợp với xí nghiệp thuỷ nông huyện khảo sát hiện trạng hệ thống mương thuỷ lợi trên địa bàn xã, đề xuất các nguồn vốn để kiên cố hoá kênh, mương trên địa bàn nhằm đảm bảo việc tưới tiêu chủ động đạt 90% trở lên theo quy định từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Hàng năm chỉ đạo cán bộ phụ trách phối hợp với các thôn khảo sát các công trình thuỷ lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng trên địa bàn để bảo trì bảo dưỡng thường xuyên đáp ứng tốt nhất hiệu quả tưới tiêu.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả của mô hình tưới tự động cho một số vườn cây ăn quả chủ lực của địa phương, tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đầu tư mô hình tưới tiên tiến cho các mô hình mới, nhằm tăng hiệu quả kinh tế cho cây trồng, giảm chi phí lao động, tăng thu nhập cho người dân.

- Các công trình thuỷ lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng trên địa bàn xã hàng năm đều được kiểm tra khảo sát và bảo trì tốt nhằm đảm bảo cho công tác tưới tiêu phục vụ phát triển sản xuất.

- UBND xã thường xuyên rà soát, kiểm soát chặt chẽ các nguồn nước thải xả thải vào công trình thuỷ lợi, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp xả nguồn nước thải gây ô nhiễm vào công trình thuỷ lợi.

- Chủ động kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai của xã, khi có thay đổi nhân sự, tổ chức diễn tập, tập huấn cho các thành viên trong Ban về công tác phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ

2.4. Tiêu chí Điện (đạt)

- 100% các hộ dân trên địa bàn xã đã đăng ký và sử dụng điện sinh hoạt, điện sản xuất đảm bảo an toàn và ổn định.

2.5. Giáo dục (chưa đạt)

- Tỷ lệ trường học các cấp trên địa bàn xã đạt chuẩn về cơ sở vật chất mức độ 1 là $\frac{3}{4}$ trường đạt 75% và chưa có trường nào đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2

- Kế hoạch thực hiện: Tiếp tục tuyên truyền vận động đóng góp của quý phụ huynh học sinh, đề xuất hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn xã hội hoá để từng bước xây dựng, mua sắm cơ sở vật chất cho các nhà trường nhằm đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của bộ tiêu chí đề ra, phân đầu trong năm 2023 có 01 trường đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh các cấp trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Tiếp tục duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3 và hướng tới đạt chuẩn phổ cập mức độ 4 trong giai đoạn 2022-2025, tiếp tục duy trì đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2;

- Tiếp tục quán triệt các tổ chức đoàn thể xã tích cực mở các lớp học tập cộng đồng, nhằm nâng cao kiến thức của người dân về phát triển kinh tế xã hội trong thời kỳ đổi mới.

- Tất cả các trường tiếp tục duy trì và phát huy các mô hình giáo dục thể chất cho các em học sinh các cấp, giúp các em rèn luyện thể lực và sức bền.

2.6. Tiêu chí văn hoá (đạt)

Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu của tiêu chí văn hoá, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.

2.7. Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (đạt)

- Tiếp tục duy trì và nâng cao mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm, giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng chợ kinh doanh thực phẩm.

2.8. Tiêu chí thông tin và truyền thông (chưa đạt)

- Giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt là chỉ tiêu từ 8.1 đến 8.4; Nghiên cứu khảo sát và huy động nguồn xã hội hoá để lắp đặt mạng Wifi miễn phí tại các điểm công cộng như khu vực Đền Bắc Lệ, chợ Bắc Lệ và tại các nhà văn hoá các thôn.

2.9. Tiêu chí Nhà ở dân cư (đạt)

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí, tiếp tục tuyên truyền vận động một số hộ có nhà ở chưa đạt chuẩn tiếp tục huy động các nguồn hỗ trợ từ các chương trình, chế độ chính sách hỗ trợ của nhà nước và sự giúp đỡ của cộng đồng dân cư để xây dựng lại nhà ở đảm bảo 3 cứng theo quy định. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn trên địa bàn xã đạt 100%.

2.10. Tiêu chí thu nhập (chưa đạt)

- Tập chung tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn xã tăng cường lao động sản xuất đưa các loại giống cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, mở rộng các mô hình kinh doanh có thể mạnh tại địa phương nhằm tăng thu nhập cho người dân, phấn đấu đến cuối năm 2023 đạt thu nhập bình quân đầu người đạt 51 triệu đồng/ người / năm.

2.11. Nghèo đa chiều (đạt)

- Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã đã giảm đáng kể tính đến năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn xã chỉ còn 5,25%.

UBND xã tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tích cực lao động sản xuất, đưa các giống cây trồng mới có giá trị kinh tế cao vào sản xuất nhằm tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân hướng tới giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều xuống còn 2,77%.

2.12. Tiêu chí lao động (chưa đạt)

- Thống kê rà soát lại số lao động qua đào tạo trên địa bàn, phối hợp với các cơ quan chức năng mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhằm trang bị kiến thức cho người dân trong phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp trên địa bàn, phấn đấu đến cuối năm 2023 đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75% so với số người trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã.

- Phối hợp với trường THPT đóng trên địa bàn xã tổ chức các buổi tuyên truyền vận động, động viên các bạn học sinh sau khi tốt nghiệp THPT tiếp tục tham gia các cấp học cao hơn hoặc tham gia các lớp dạy nghề tại các trung tâm đào tạo phấn đấu đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt $\geq 25\%$ so với số người trong độ tuổi lao động.

- Khuyến khích các bạn trẻ sau khi kết thúc các khoá học nghề quay trở lại địa phương tham gia lao động và làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực của địa phương như trồng cây ăn quả, cây lâm nghiệp... đạt tỷ lệ $\leq 47\%$ theo chỉ tiêu của Bộ tiêu chí.

2.13. Tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (chưa đạt)

- Tập chung chỉ đạo HTX sản xuất dịch vụ nông nghiệp và môi trường đổi mới hình thức hoạt động, mở rộng mô hình kinh doanh, dịch vụ, Tham gia vào liên minh HTX để liên kết theo chuỗi giá trị ổn định. Vận động các hộ dân sản xuất cây giống lâm nghiệp trên địa bàn tham gia thành lập mới HTX.

- Tuyên truyền vận động các hộ sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn xã tham gia vào tổ hợp tác sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

- Tiến hành khảo sát và lựa chọn ít nhất 01 sản phẩm chủ lực của địa phương đăng ký thương hiệu sản phẩm OCOP đạt chuẩn được xếp hạng.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, đưa các sản phẩm thế mạnh của địa phương lên diễn đàn kinh tế số.

- Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia sản xuất các loại cây nông nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng của địa phương, tiến tới xin cấp mã vùng sản phẩm nâng cao giá trị sản phẩm.

- Tích cực quảng bá du lịch địa phương qua trang thông tin điện tử xã Tân Thành.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng mô hình phát triển sản xuất cây ăn quả có múi tại thôn Góc Gạo, phối hợp với các phòng ban chuyên môn cấp trên hướng dẫn người dân thực hiện dự án gắn với phát triển du lịch canh nông nhằm tăng thêm thu nhập và quảng bá sản phẩm.

2.14. Tiêu chí Y tế (chưa đạt)

- Tính đến thời điểm hiện tại tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế mới đạt 90,06%.

Trong thời gian tới UBND xã phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn tham gia mua bảo hiểm y tế tự nguyện, phấn đấu đến cuối năm 2023 tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 95\%$

- Tiếp tục phối hợp với trạm y tế xã giữ vững các chỉ tiêu từ 14.2 đến 14.4 và phấn đấu nâng cao các chỉ tiêu trên vượt mức quy định theo Bộ tiêu chí đưa ra.

2.15. Hành chính công(chưa đạt)

- UBND xã đã ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính đến nay tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến đạt 30%; UBND xã phấn đấu từ nay đến cuối năm 2023 đạt 70% tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến.

-Đã có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên được áp dụng tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã.

- UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo đúng quy định, và không để khiếu kiện vượt cấp xảy ra.

2.16. Tiếp cận pháp luật (chưa đạt)

- Xã đã có mô hình phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở tuy nhiên mô hình này hoạt động không thường xuyên và kém hiệu quả. Từ nay đến cuối năm 2023 phấn đấu xây dựng 01 mô hình phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở hoạt động thường xuyên, chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể xã tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến từng người dân trên địa bàn.

2.17. Tiêu chí Môi trường (chưa đạt)

- Chỉ tiêu 17.1 Khu kinh doanh dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường, đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Trên địa bàn xã Tân Thành hiện nay người dân chủ yếu là chăn nuôi nhỏ lẻ, chưa có khu giết mổ tập chung do vậy tất cả các hộ chăn nuôi và giết mổ gia súc, gia cầm đều có hạ tầng về bảo vệ môi trường đảm bảo vệ sinh môi trường không gây ô nhiễm.

- 17.2. Trên địa bàn xã hiện nay có 9/9 cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc diện phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Cả 9 cơ sở đều đã hoàn thiện các thủ tục đăng ký bảo vệ môi trường đơn giản đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Tiếp tục tuyên truyền vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ trường không để xảy ra tình trạng gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

- 17.3. Trong những năm qua nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp trên địa bàn xã đã hỗ trợ người dân xây dựng

hệ thống lò đốt rác mini tại các thôn đến nay tỷ lệ chất thải sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn xã cơ bản đã được người dân tự thu gom, phân loại tại nguồn và xử lý theo quy định đạt 85%, góp phần cải thiện môi trường sống luôn đảm bảo xanh, sạch, đẹp, không có hiện tượng gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn. UBND xã tiếp tục phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền người dân tham gia bảo vệ môi trường, chủ động thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn và xử lý theo quy định.

- 17.4. Tỷ lệ hộ gia đình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng các biện pháp phù hợp hiệu quả (đạt).

Hiện nay trên địa bàn xã phần lớn các hộ gia đình đều có biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt phù hợp như: xây dựng hố ga thu gom hoặc xây bể tự thấm trong vườn nhà không để nước thải sinh hoạt chảy tràn ra môi trường xung quanh, hoặc có hệ thống cống thu gom chảy vào hệ thống mương chung của khu dân cư đạt khoảng 50% số còn lại đa số là các hộ dân sống thưa thớt có vườn rộng nước thải sinh hoạt được thải ra vườn nhà chảy vào hố tự thấm không gây ô nhiễm môi trường.

Trong thời gian tới UBND xã tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ dân trên địa bàn xây dựng hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt theo quy định hoặc xây bể tự thấm tại các hộ dân có vườn rộng, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

- Khảo sát và huy động nguồn vốn để xây dựng hệ thống thoát nước khu vực chợ bắc lệ.

- 17.5. Tỷ lệ hộ gia đình phân loại chất thải rắn tại nguồn(Đạt): Trong những năm qua nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp trên địa bàn xã đã hỗ trợ người dân xây dựng hệ thống lò đốt rác mini tại các thôn đến nay tỷ lệ chất thải sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn xã cơ bản đã được người dân tự thu gom, phân loại tại nguồn và xử lý theo quy định đạt 85%.

- 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại đã được người dân chủ động thu gom tuy nhiên chưa có biện pháp vận chuyển xử lý.

Trong thời gian tới UBND xã sẽ phối hợp với các cấp có thẩm quyền tổ chức thu gom và vận chuyển chất thải rắn nguy hại đến các điểm xử lý theo quy định đáp ứng các quy định bảo vệ môi trường.

17.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

Trên địa bàn xã phần lớn các chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom sử dụng làm thức ăn chăn nuôi cho gia súc, hoặc sử dụng làm phân bón cho cây trồng và một số sản phẩm như chổi quét

17.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

Xã Tân Thành không có cơ sở chăn nuôi tập chung lớn, chủ yếu là các hộ gia đình chăn nuôi nhỏ lẻ số lượng vật nuôi ít. Phần lớn các hộ dân đều có ý thức trong chăn nuôi, thường xuyên vệ sinh thú y và tổ chức phun tiêu độc khử trùng định kỳ do vậy môi trường chăn nuôi luôn được đảm bảo, không có hiện tượng xả thải ra môi trường gây ô nhiễm.

17.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

Tất cả 10/10 thôn đã có nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy hoạch chung. Trong thời gian tới BCD, BQL xây dựng NTM xã tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân nghiêm túc thực hiện và tôn trọng quy hoạch chung đã phê duyệt.

- Do là xã miền núi phần lớn dân số ở đây là dân tộc thiểu số chiếm tới hơn 90% dân số, dân số sống thưa thớt do vậy người dân vẫn duy trì phong tục chôn cất người chết là chủ yếu, chưa có cơ sở hỏa táng.

17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng theo quy định $\geq 5\%$.

- Do là xã miền núi phần lớn dân số ở đây là dân tộc thiểu số chiếm tới hơn 90% dân số, dân số sống thưa thớt do vậy người dân vẫn duy trì phong tục chôn cất người chết là chủ yếu, chưa có cơ sở hỏa táng, tỷ lệ hỏa táng khi có người chết nhỏ chỉ chiếm khoảng 1%.

17.11. Do là xã miền núi, dân cư sinh sống chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp do vậy tỷ lệ đất dành cho cây xanh công cộng ít, chủ yếu là đất sản xuất, do vậy chỉ tiêu này chưa đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

- Trong thời gian tới BCD xã sẽ tiếp tục chỉ đạo BQL và các tổ chức đoàn thể xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân hiến đất để trồng cây xanh công cộng, tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

- 17.12. Tỷ lệ rác thải nhựa phát sinh được thu gom tái sử dụng, tái chế và xử lý theo quy định.

Trong những năm qua nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương, thường xuyên tuyên truyền về tác hại của rác thải nhựa. Cho đến nay tỷ lệ phát sinh rác thải nhựa đã giảm rõ rệt, phần lớn rác thải nhựa đã được người dân thu gom lại để tái sử dụng hoặc bán cho các đầu mối thu gom phế liệu để tái chế đạt 80%.

- Trong thời gian tới Đảng ủy và chính quyền địa phương sẽ tiếp tục chỉ đạo và tuyên truyền nhiều hơn nữa về công tác bảo vệ môi trường, phát huy kết quả đã đạt được và đặc biệt quan tâm đến vấn đề rác thải nhựa cố gắng phấn đấu đạt 90% tỷ lệ rác thải nhựa sinh hoạt được thu gom, tái sử dụng và tái chế, xử lý theo quy định.

2.18. Tiêu chí chất lượng môi trường sống

- 18.1 Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập chung đạt 35% (Chưa đạt).

- Do trên địa bàn xã chỉ có 01 công trình cấp nước tập chung bằng hình thức tự chảy tự nhiên hiện nay do hoạt động trồng rừng sản xuất phát triển mạnh toàn bộ rừng tự nhiên đã bị khai phá để trồng Bạch đàn do vậy nguồn nước tự chảy càng

ngày càng cạn kiệt, không đáp ứng đủ nhu cầu về sử dụng nước của của người dân, đến nay chỉ có khoảng 2% số hộ được sử dụng nước từ công trình này.

- Trong năm 2023 UBND xã chỉ đạo chuyên môn phối hợp cùng thôn tổ chức khảo sát lại nguồn nước tự chảy nếu đảm bảo sẽ xin kinh phí và huy động các nguồn xã hội hoá để đầu tư nâng cấp công trình nước tự chảy nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các hộ dân có khả năng lấy nước từ công trình. Phần đầu đạt 60 hộ dân đầu nối đc với các bể chứa của công trình đã xây dựng trước đó.

- 18.2. Tỷ lệ cấp nước bình quân đầu người/ ngày đêm (đạt)

Do đặc thù là xã miền núi chưa được đầu tư hệ thống nước máy, người dân chủ yếu là sử dụng nước từ các công trình nhỏ lẻ do người dân tự đào giếng hoặc khoan khối lượng nước cung cấp theo đầu người/ngày đêm đảm bảo đạt từ 60 lít trở lên, không có khu vực người dân thiếu nước sinh hoạt.

- 18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững.

Trên địa bàn xã Tân Thành có 01 công trình cấp nước tập chung có tổ chức quản lý được tập huấn và cấp chứng chỉ quản lý theo quy định. Tuy nhiên hiện nay do nguồn nước của công trình càng ngày càng ít không đảm bảo cung cấp cho người dân sử dụng do vậy công trình hoạt động kém hiệu quả.

Tổ chức khảo sát lại nguồn nước tự chảy nếu đảm bảo sẽ xin kinh phí và huy động các nguồn xã hội hoá để đầu tư nâng cấp công trình nước tự chảy nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của các hộ dân có khả năng lấy nước từ công trình.

- 18.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm (chưa đạt).

Tân Thành là xã khu vực nông thôn do vậy các hộ sản xuất kinh doanh chủ yếu là nhỏ lẻ, có những hộ hoạt động theo mùa do vậy việc tham gia các lớp tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm đạt thấp chỉ khoảng 80% số hộ tham gia.

- Trong thời gian tới UBND xã sẽ chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với các thôn tổ chức rà soát tất cả các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, từ đó đề nghị các cấp có thẩm quyền mở lớp tập huấn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm kiến thức về an toàn thực phẩm, nhằm đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm, không để xảy ra các vụ việc ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn. Nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu ăn uống của khách thập phương cũng như bà con nhân dân trên địa bàn.

- 18.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã. (Đạt)

- Do thực hiện tốt công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm cũng như nhận thức của người dân được nâng cao từ đó trên địa bàn chưa có vụ việc ngộ độc thực phẩm đồng người xảy ra.

- Trong thời gian tới UBND xã tiếp tục phối hợp và chỉ đạo các tổ chức đoàn thể và các cơ quan liên quan tổ chức rà soát và tuyên truyền cho các cơ sở sản xuất kinh doanh kiến thức về an toàn thực phẩm, thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhằm đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

- 18.6. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm. (Đạt)

- Tất cả các cơ sở chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn đều có chứng nhận về an toàn thực phẩm, hàng năm các cơ sở này đều thực hiện tốt các quy định về chế biến thực phẩm như: Khám sức khoẻ định kỳ, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm do huyện tổ chức.

- Trong thời gian tiếp theo UBND xã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra định kỳ nhằm đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng.

- 18.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.(Đạt)

Sau 12 năm triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp cũng như sự đồng tình của nhân dân. Đến nay tỷ lệ hộ gia đình có nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh, đảm bảo an toàn đạt 90%

Hiện nay hàng năm UBND xã vẫn tiếp tục tuyên truyền vận động và huy động các nguồn lực để đầu tư, hỗ trợ các hộ chưa đạt xây dựng nhà tiêu, bể chứa nước nhằm đạt tỷ lệ 100% số hộ dân trên địa bàn có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch.

- 18.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường. (Đạt)

Trên địa bàn xã Tân Thành có 01 điểm xử lý rác thải rắn sinh hoạt tại khu cốt cối, tại đây vừa xử lý đốt rác và chôn lấp đảm bảo vệ sinh môi trường.

Năm 2023 UBND xã tiếp tục duy trì hoạt động cơ sở trên và huy động các nguồn lực để đầu tư nâng cấp do khối lượng rác thải phát sinh ngày càng nhiều công suất xử lý của lò xử lý rác không còn đáp ứng thực tiễn.

2.19. Quốc phòng và An ninh (Chưa đạt)

- 19.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân (Đạt)

Hàng năm BCH QS xã đều xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện cho lực lượng DQTV xã đảm bảo 100% quân số tham gia. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng cho các đồng chí thôn đội trưởng, tiêu đội trưởng dân quân. Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của BCH QS xã phù hợp với tình hình Quốc phòng an ninh mới.

- 19.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả (Chưa đạt)

Trong năm 2022 trên địa bàn xã đã xảy 01 vụ cướp tài sản gây hoang mang dư luận, đối tượng đã bị lực lượng công an xã bắt giữ và bàn giao cho công an huyện xử lý.

Phần lớn các hộ sản xuất kinh doanh đã tự lắp đặt camera an ninh, các thôn đã thành lập tổ, đội tuyên truyền và phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội hoạt

động có hiệu quả. Thường xuyên tổ chức lồng ghép tuyên truyền tại các hội nghị của xã cũng như của thôn về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Trong thời gian tiếp theo UBND xã chỉ đạo lượng công an xã, các tổ, đội bảo vệ an ninh thường xuyên tuần tra, kiểm tra nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các đối tượng gây rối trật tự xã hội, các tụ điểm tệ nạn xã hội, nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn không để các vụ việc nghiêm trọng xảy.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Chỉ đạo, quán triệt, phổ biến các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới tới cán bộ chủ chốt cấp xã và các thôn. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú đến toàn thể cán bộ, đảng viên, các đơn vị đóng trên địa bàn xã, nhân dân các thôn nhằm huy động các nguồn lực cho CTXDNTM.

- Chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo NTM năm 2023 của xã đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch của huyện đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các thôn tổ chức thực hiện, xây dựng nông thôn mới nâng cao theo kế hoạch. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức lồng ghép các Chương trình, Dự án triển khai trên địa bàn để thực hiện xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới" theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2023 của xã Tân Thành, yêu cầu các ban ngành đoàn thể, Trưởng phó thôn, các thành viên trong Ban chỉ đạo, Ban quản lý thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng ĐP NTM huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BCD; BQL xã ;
- Lưu: VT.

**TM. BANQUẢN LÝ
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phùng Văn Quang**